

Số: 194 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm
phương tiện đo, chuẩn đo lường

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Viện Công nghệ Đo lường và Chất chuẩn (địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, tòa nhà MD Complex, Số 68 Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Điện thoại: 024.37680680) thực hiện hoạt động kiểm định phương tiện đo đối với lĩnh vực hoạt động ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Địa điểm thực hiện hoạt động:

- Tại Phòng A111, Tòa nhà hội thảo triển khai, khu công nghệ cao Hòa Lạc, km 29 Đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Tại hiện trường.





Điều 3. Trong hoạt động kiểm định, Viện Công nghệ Đo lường và Chất chuẩn được sử dụng dấu kiểm định mang ký hiệu N467.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 01 năm 2028.

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Viện trưởng Viện Công nghệ Đo lường và Chất chuẩn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chi cục TCĐLCL TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hà Minh Hiệp





Phụ lục
LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN ĐO CỦA VIỆN CÔNG NGHỆ
ĐO LƯỜNG VÀ CHẤT CHUẨN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 194 /QĐ-TĐC ngày 19 tháng 02 năm 2023
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

TT	Tên phương tiện đo	Phạm vi đo	Cấp/độ chính xác	Chế độ kiểm định	Ghi chú
1.	Cân phân tích	đến 10 kg	1	Ban đầu, định kỳ, sau sửa chữa	
2.	Cân kỹ thuật	đến 20 kg	2		
3.	Cân bàn	đến 5 000 kg	3		
4.	Cân đĩa	đến 60 kg	3		
5.	Cân đồng hồ lò xo	đến 200 kg	4		
6.	Cân treo móc cầu	đến 5 000 kg	3; 4		
7.	Áp kế lò xo	(-0,9 ÷ 1 100) bar	đến 1 %		
8.	Áp kế điện tử	(-0,9 ÷ < 2) bar	đến 0,6 %		
		(2 ÷ 1 100) bar	đến 0,1 %		
9.	Huyết áp kế lò xo	(0 ÷ 300) mmHg	± 3 mmHg ^(*)		
10.	Huyết áp kế thủy ngân	(0 ÷ 300) mmHg	± 3 mmHg ^(*)		

(*): Sai số lớn nhất cho phép.

8